

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 142/2024/HS-ST
Ngày 27/9/2024

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- *Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Bùi Như Lữ.

- Ông Cà Mạnh Hải.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Cà Thị Phương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông tham gia phiên tòa:*** bà Đinh Thị Thơ, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông.

Ngày 27 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 141/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 142/2024/TLST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2024 đối với:

- ***Bị cáo:*** Họ và tên: **Vũ Văn Th** (không có tên gọi khác), sinh năm 1976, tại xã M, huyện H, tỉnh TQ; nơi thường trú: Thôn LV, xã M, huyện H, tỉnh TQ; nơi tạm trú và chỗ ở trước khi bị bắt: Tổ 5, thị trấn ĐBĐ, huyện ĐBĐ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn Th, đã chết và bà Nguyễn Minh Nh, sinh năm 1952; vợ Hoàng Thị D, sinh năm: 1979; bị cáo có 02 người con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2001; tiền án: 01 tiền án ngày 26/11/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên tuyên phạt 01 năm 02 tháng tù thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 03/8/2021 đến ngày 23/9/2022 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù đến nay chưa được xóa án tích; tiền sự: không; nhân thân: **ngày 13/3/2018 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang tuyên xử 01 năm 03 tháng tù đến nay đã được xóa án tích.** Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/5/2024 đến ngày 26/5/2024; tạm giam từ ngày 26/5/2024 cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 10 giờ 56 phút, ngày 17 tháng 5 năm 2024, Vũ Văn Th gọi điện thoại cho Lò Văn Th hỏi mua ma túy. Sau đó Th một mình đi bộ từ nhà xuống nhà Lò Văn Th ở tổ 3, thị trấn Điện Biên Đông gặp và mua được của Lò Văn Th 02 gói Heroine gói bằng nilon màu xanh với giá 200.000 đồng mục đích sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được Heroine bị cáo Vũ Văn Th đã bẻ một ít ở một gói ra sử dụng số còn lại bị cáo gói lại như cũ và cầm ở tay phải rồi tiếp tục đi bộ về nhà. Đến 11 giờ 30 phút, bị cáo Vũ Văn Th đi bộ đến khu vực tổ 4, thị trấn Điện Biên Đông, huyện Điện Biên Đông thì bị tổ công tác Công an thị trấn Điện Biên Đông phát hiện, bắt quả tang thu giữ trong lòng bàn tay phải 02 gói nilon màu xanh bên trong chứa chất bột màu trắng đục nghi Heroine.

Vật chứng thu giữ: 02 gói nilon màu xanh bên trong chứa chất bột màu trắng đục nghi Heroine; 01 chiếc điện thoại di động bàn phím số, nhãn hiệu Nokia màu xanh, đen.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng hồi 15 giờ 20 phút ngày 17/5/2024 xác định khối lượng chất bột màu trắng đục dạng nén nghi Heroine thu giữ của Vũ Văn Th có khối lượng 0,14 gam. Gửi toàn bộ vật chứng đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 835/KL-KTHS ngày 23/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Vật chứng thu giữ của Vũ Văn Th có khối lượng 0,14 gam chất bột màu trắng đục dạng nén là chất ma túy loại Heroine. Hoàn lại 0,08 gam Heroine sau giám định.

Bản cáo trạng số: 109/CT-VKSĐBD ngày 09 tháng 9 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Vũ Văn Th về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Vũ Văn Th cả về tội danh và điều luật áp dụng. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điểm h Khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Văn Th từ 01 năm 05 tháng đến 01 năm 08 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điểm a, c Khoản 2, Điểm a Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy 0,08 gam Heroine còn lại sau khi giám định, tịch thu tiêu hủy 02 mảnh nilon màu xanh. Trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại di động bàn phím màu xanh đen nhãn hiệu Nokia, điện thoại cũ đã qua sử dụng số IMEI1: 358913810820557, số IMEI2: 358913810820565.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Bị cáo phải chịu án phí HST

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi của bị cáo Vũ Văn Th thấy rằng: Tại phiên tòa hôm nay, một lần nữa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Hồi 11 giờ 30 phút, ngày 17/5/2024, tại khu vực tổ 4, thị trấn Điện Biên Đông, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, tổ công tác Công an thị trấn Điện Biên Đông phát hiện, bắt quả tang Vũ Văn Th tàng trữ trái phép trên người 0,14 gam Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý ma túy của Nhà nước, làm mất ổn định trật tự trị an, an toàn xã hội. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi tàng trữ trái phép 0,14 gam Heroine của bị cáo Vũ Văn Th đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c. Heroine, Cocaine, Heroine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

Như vậy, Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông truy tố bị cáo về tội danh và điều luật là có căn cứ cần chấp nhận.

[2]. Về tính chất, mức độ phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp nghiêm trọng, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo sinh ra trong một gia đình thuần nông, được bố mẹ nuôi dưỡng, cho ăn học đến hết lớp 9, sau đó ở nhà lao động sản xuất, năm 1998 xây dựng gia đình với chị Hoàng Thị Dịu và có với nhau 02 người con. Bản thân bị cáo là người chồng, người cha của 02 người con nhưng không tu chí, làm gương cho các con mà lười lao động, thích ăn chơi đua đòi. Từ đó, dần thân vào con đường nghiện chất ma túy, ngày 13/3/2018 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang tuyên xử 01 năm 03 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy đã được xóa án tích. Đến ngày 26/11/2021 tiếp tục bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên tuyên phạt 01 năm 02 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy thời hạn chấp

hành hình phạt tính từ ngày 03/8/2021 đến ngày 23/9/2022 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù đến nay chưa được xóa án tích. Bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục sử dụng ma túy để đến ngày 17/5/2024 bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều Th khản khai báo về hành vi phạm tội của mình. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có 01 bản án chưa được xóa án tích do vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[3]. Về hình phạt:

Về hình phạt chính: Từ phân tích về hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử chấp nhận mức đề xuất của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo trở Th công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015 quy định: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo làm nông nghiệp, là đối tượng nghiện chất ma túy, tài sản gia đình không có gì có giá trị, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Do vậy, không có điều kiện để thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[4]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5]. Về vật chứng vụ án:

Đối với 0,14 gam Heroine, đã giám định hết 0,06 gam, vật chứng hoàn lại 0,08 gam là chất thuộc Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, cần tịch thu, tiêu hủy toàn bộ theo quy định của pháp luật.

Đối với 02 mảnh nilon màu xanh bị cáo dùng để gói Heroine là vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

Đối với chiếc điện thoại di động bàn phím số màu xanh – đen, nhãn hiệu NOKIA điện thoại cũ đã qua sử dụng số IMEI1: 358913810820557, số IMEI2: 358913810820565. Ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu, chứng cứ nào chứng

minh bị cáo dùng để gọi điện trao đổi mua ma túy do đó HĐXX xét thấy cần trả lại chiếc điện thoại nêu trên cho bị cáo.

[6]. Về các vấn đề khác trong vụ án:

Đối với đối tượng Lò Văn Th, sinh năm: 1991; trú tại: Tổ 3, thị trấn Điện Biên Đông, huyện Điện Biên Đông bị cáo khai là người đã bán ma túy cho bị cáo, trong quá trình điều tra cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Điện Biên Đông đã triệu tập nhiều lần nhưng Lò Văn Th vắng mặt tại địa phương do vậy không có đủ thông tin để xác minh làm rõ, nên không đề cập xử lý trong vụ án. HĐXX không xem xét.

[7]. Về án phí: Bị cáo Vũ Văn Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Vũ Văn Th** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo **Vũ Văn Th 01 (một) năm 05 (năm) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 17/5/2024).

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a, c Khoản 2; Điểm a Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu, tiêu hủy 0,08 gam Heroine hoàn lại sau giám định.

- Tịch thu tiêu hủy 02 mảnh nilon màu xanh.

- Trả lại cho bị cáo Vũ Văn Th chiếc điện thoại di động bàn phím số màu xanh – đen, nhãn hiệu NOKIA điện thoại cũ đã qua sử dụng số IMEI1: 358913810820557, số IMEI2: 358913810820565.

Vật chứng trên được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 15 giờ 00 phút ngày 10/9/2024 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Điện Biên Đông và Chi cục thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Vũ Văn Th phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm

4. Căn cứ vào các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án **ngày 27/9/2024./.**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Điện Biên Đông;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Nhà tạm giữ C.A huyện Điện Biên Đông;
- Cơ quan CSĐT C.A huyện Điện Biên Đông;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- CC.THADS huyện Điện Biên Đông;
- Lưu: Hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Lê Hồng Quang

TH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cà Mạnh Hải

Bùi Như Lữ

Lê Hồng Quang

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TỈNH ĐIỆN BIÊN

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 11 giờ 30 phút ngày 22 tháng 6 năm 2021.

Tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tòng Văn Quân.

Ông Lò Văn Hiến.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2021 đối với: Lò Văn Yết bị truy tố về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên Đông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về tội danh và điều luật:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Lò Văn Yết (tên gọi khác: không) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lò Văn Yết 15 tháng tù, khấu trừ cho bị cáo 09 ngày tạm giữ, bị cáo còn phải chấp hành tiếp 14 tháng 21 ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/5/2021.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,1 gam

Methamphetamine (đã trừ giám định).Vật chứng đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 16 giờ 30 phút ngày 12/5/2021 giữa cơ quan Công an huyện Điện Biên Đông và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Điện Biên Đông.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Về án phí và quyền kháng cáo:

- Căn cứ Điều 135; 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn Yết.

- Căn cứ vào Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo Lò Văn Yết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 22/6/2021).

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Biên bản nghị án kết thúc vào hồi 12 giờ 0 phút ngày 22/6/2021.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các Th viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên./.

TH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tòng Văn Quân

Lò Văn Hiến

Nguyễn Thị Nga